

PHẬT THUYẾT QUÁN PHẬT TAM-MUỘI HẢI KINH

QUYỂN 7

Phẩm 6: QUÁN BỐN OAI NGHI (Phần 2)

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Sao gọi là Như Lai đến đầm nơi đồng hoang để thu phục đại tướng quý?

Ta từ tinh xá Kỳ-đà ở thành Xá-vệ, phóng ánh sáng màu vàng chiếu soi thành Xá-vệ khiến thành màu vàng. Bên trong nước Xá-vệ, có một vị trưởng giả tên là Tài Đức. Vị trưởng giả có người con tuổi mới lên ba. Người cha dạy đứa con ấy thọ tam quy. Quỷ thần Tán Chỉ bị lửa đốt bức ngặt, vào thành Xá-vệ bắt trẻ con. Lúc ấy, đứa trẻ nói lớn: “Nam-mô Phật.” Nhờ đứa bé xưng danh Phật nên miệng vua quỷ bị đóng chặt, chẳng thể ăn được, chỉ có mắt quỷ phát ra lửa để dọa đứa trẻ. Đứa trẻ thấy hình dạng của quỷ xấu xí, ngực có ba mắt, rốn có hai mắt, hai đầu gối hai mắt. Mắt như mắt voi, răng chó chìa lên. Mắt lại phát ra lửa, lửa tuôn xuống. Đứa bé kinh sợ xưng lên: “Nam-mô Phật, Nam-mô Pháp, Nam-mô Tăng.” Bấy giờ, Thế Tôn dùng Thiên nhĩ, từ xa nghe được, cùng với Tôn giả A-nan, chân bước vào hư không ra đi. A-nan ở phía sau theo Đức Phật chẳng kịp. Đức Phật dùng thần lực hóa ra hoa báu, rồi ánh sáng của hoa ấy đón lấy A-nan. Tôn giả A-nan ngồi trên hoa, thấy cõi Diêm-phù-đề chứa đầy những vị Hóa Phật. Thân mỗi vị Hóa Phật đầy tam thiên đại thiên thế giới. Các vị Hóa Phật đó giảng nói pháp ba Thừa, khuyến lệ sách tấn Bồ-tát tu hành niệm Phật. A-nan thấy nghe rồi liền nhớ lại Kinh tạng của chín mươi ức Đức Phật đời quá khứ đã giảng nói, nhớ lại giữ gìn chẳng mất.

Bấy giờ, Thế Tôn đã đến đầm nơi đồng trống, phóng ánh sáng tướng Đại nhân là lông trắng giữa hai chân mày. Ánh sáng ấy chiếu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thẳng vào thân đứa trẻ đang sợ. Đứa trẻ thấy ánh sáng như thấy cha mẹ, lòng không kinh sợ. Quỷ đồng trống nhắc một tảng đá lớn dày mười hai trượng muốn ném vào Đức Thế Tôn, mắt phát ra sấm chớp, tuôn đá xuống như mưa. Mỗi giọt mưa đá rơi xuống như con gà đỏ từ hư không xuống, chưa đến thân Phật đã hóa thành vị Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật đều nhập vào Tam-muội Hỏa quang, những ánh sáng lửa đó thiêu đốt đầm nơi đồng hoang. Đất đai cháy suốt mà vua quỷ chẳng sợ, vẫn ném đá, đá trụ ở trên không hóa thành đài báu. Trong đài báu lại có trăm ức vị Hóa Phật, khác miệng đồng thanh, khen ngợi tâm Từ. Quỷ vẫn còn chẳng phục. Thần Kim Cang, tay giơ cao chày vàng, vung kiếm bén, râu mép như kiếm nhọn, mắt như ánh chớp, dùng chày Kim Cang đánh vào trán vua quỷ, đâm vào cánh tay quỷ và kêu lớn, tiếng chấn động trời đất.

Quỷ vương kinh sợ, ôm giữ đứa trẻ, quỳ gối hướng lên Đức Phật bạch rằng:

–Thưa Sa-môn! Nguyên xin Ngài rủ lòng từ thương xót cứu sinh mạng của con!

Thần Kim Cang hóa chày Kim Cang thành núi sắt lớn, bốn mặt lửa nổi dậy, vây quanh quỷ bảy vòng. Lửa mạnh rừng rực đốt cháy thân quỷ. Đứa trẻ giơ tay bảo vua quỷ rằng:

–Hãy xưng lên “Nam-mô Phật”! Ta nhờ xưng danh hiệu Phật nên từ chết được sống, hôm nay ngươi có thể xưng lên “Nam-mô chư Phật”.

Lúc bấy giờ, vua quỷ kinh sợ thất thanh xưng “Nam-mô Phật” và bạch rằng:

–Xin ngài Cù-đàm hãy cứu giúp tôi!

Lúc ấy, Đức Thế Tôn dùng âm thanh Phạm, giống như bậc cha hiền an ủi các con, Phật vỗ về an ủi vua quỷ cũng như vậy. Thần Kim Cang Mật Tích bảo vua quỷ rằng:

–Hôm nay, ngươi hãy mau quy phục mà quy y Phật, Pháp cùng với chúng Tăng đi! Nếu ngươi chẳng quy phục thì ngươi và hàng vạn ức tám ngàn quyến thuộc bị tan nát như bụi trần.

Quỷ đồng hoang kinh sợ nên năm vóc gieo xuống đất, đánh lễ Phật bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Con thường ăn thịt người, hôm nay không giết

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hại nữa thì con sẽ ăn vật gì?

Đức Phật sắc bảo quỷ vương rằng:

–Người hãy ngưng giết hại, ta sẽ bảo đệ tử luôn bố thí đồ ăn cho người, cho đến khi pháp tận diệt. Do năng lực của ta, người sẽ được no đủ.

Quỷ vương nghe rồi hoan hỷ chấp tay, thọ năm giới của Đức Phật. Thọ năm giới rồi, vua quỷ thấy những núi lửa hừng hực tiếp nhau đều biến thành những vị Hóa Phật. Đây trong đầm nơi đồng hoang đều là các vị Hóa Phật. Sau mỗi vị Hóa Phật có một vị A-nan. Tất cả các vị Hóa Phật đồng thanh giảng nói về năm giới. Quỷ Khoáng dã bạch với thần Kim Cang rằng:

–Nhờ Đại đức nên tôi được uống pháp vị cam lộ Vô thượng!

Thần Kim Cang ném cái chày vào hư không, nhờ thần lực Đức Phật nên khiến cho chày Kim Cang giống như trăm ức núi Tu-di vàng. Mỗi núi Tu-di có hàng trăm ức bàn thờ. Mỗi bàn thờ có trăm ức vị Hóa Phật đang đi kinh hành. Những vị hóa Phật đó nhắc chân hạ chân, dưới chân tự nhiên sinh ra đài bầy báu. Trên mỗi đài có các vị hóa Phật nhiều như cát sông Hằng đang ngồi kiết già.

Đức Phật bảo với Đại vương rằng:

–Sau khi Phật diệt độ, những đệ tử của Phật muốn biết thần thông tự tại của Như Lai thu phục quỷ đồng tống, nên quán tưởng đúng như vậy, quán tưởng như vậy gọi là chánh quán, nếu quán khác đi thì gọi là tà quán. Sau khi Phật diệt độ, nếu có chúng sinh tư duy pháp này, quán tưởng pháp này, đạt được phép quán tưởng này thì tiêu trừ được tội sinh tử trăm ngàn ức kiếp, đời đời chẳng thọ thân quỷ, được gặp thời có các Đức Phật, không rộng không, khiếm khuyết. Giả sử khi không có Phật thì gặp Bích-chi-phật, không có Bích-chi-phật thì luôn gặp bậc Tiên nhân giảng nói chánh đạo.

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Hôm nay, ông hãy đem niệm tưởng cảnh giới này giảng nói cho khắp tất cả chúng sinh đời vị lai. Đó gọi là cảnh giới thần thông của các Đức Phật. Nếu bỏ mất việc này, gọi là bài báng Phật, là đoạn dứt giống Bồ-đề. Người trì pháp này thì quỷ mị chẳng thể dựa nhập, luôn luôn được sự ủng hộ trợ giúp của các Đức Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Sao gọi là Như Lai đến hang La-sát ở phía Nam ngọn núi A-na-tư và phía Bắc suối Hoa sen xanh bên ao Độc long ở rừng hoa Chiêm-bặc trong núi Cổ tiên tại nước Na-càn-ha-la?

Bấy giờ, hang đó có năm con quỷ La-sát hóa thành Long nữ cùng Độc long thông nhau. Rong lại tuôn xuống mưa đá, La-sát làm loạn, đói kém dịch bệnh đã trải qua bốn năm. Vua nước ấy kinh sợ, cúng tế thần đất đều vô ích nên triệu các vị thầy chú thuật, ra lệnh chú trừ Độc long. Khi La-sát thịnh, chú thuật chẳng làm được gì, nhà vua nghĩ rằng: “Phải chi được một vị thần nhân xua đuổi La-sát-này, hàng phục Độc long đó thì chỉ trừ thân ta ra, còn lấy gì ta cũng chẳng tiếc.” Có vị Phạm chí thông minh đa trí bạch rằng: “Thưa Đại vương! Con vua Tịnh Phạn của thành Ca-tỳ-la, ngày sinh của vị ấy có hàng vạn thần hầu hạ, bảy báu giáng điềm, thầy tướng A-tư-đà nói, ở lại với đất nước sẽ làm Chuyển luân thánh vương, nếu chẳng ưa thiên hạ thì thành Phật tự nhiên. Hôm nay Ngài đã thành đạo hiệu là Thích-ca Văn, thân lớn một trượng sáu, đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, đi theo sau chân là hoa sen, cổ tỏa ánh sáng mặt trời, thân tướng trang nghiêm như núi vàng ròng”. Vua nghe lời nói đó, lòng rất vui mừng, hướng về chỗ đản sinh của Đức Phật tự quy y, đánh lễ, nói rằng: “Nếu lời nói của Phạm chí là xác thật chẳng hư dối, quả có Phật ra đời tên là Thích-ca Văn. Nhưng theo tướng pháp của ta thì sau chín kiếp nữa mới có Phật hiệu là Thích-ca Văn. Tại sao hôm nay ánh mặt trời Phật đã hưng khởi? Tại sao Ngài chẳng thương đến đất nước này?” Trong hư không có tiếng bảo rằng: “Này Đại vương! Ông chớ nghi ngờ! Đức Phật Thích-ca Mâu-ni tinh tấn dũng mãnh vượt qua chín kiếp.” Nghe lời nói đó rồi, nhà vua lại quỳ gối chấp tay khen ngợi: “Đức Phật thông minh trí tuệ ứng biết lòng của con, nguyện xin Ngài rả ánh sáng từ bi đến nước này.”

Bấy giờ, khói hương lan tỏa đến tinh xá của Phật như mây lưu ly trắng, nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng rồi hóa thành lọng báu bằng vàng. Lọng báu ấy có những chuông nhỏ phát ra âm thanh vi diệu. Âm thanh ấy thỉnh Đức Phật, thỉnh Tỳ-kheo Tăng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc ấy, Đức Như Lai bảo các vị Tỳ-kheo, những người chứng đắc sáu thần thông đi theo sau Đức Phật, nhận lời mời đến cõi Phất-ba-phù-đề của vua Na-càn-ha-la.

Đại Ca-diếp cùng năm trăm đồ chúng hóa ra núi lưu ly. Trên núi có suối chảy, ao tắm, hàng cây bảy báu. Dưới mỗi cây đều có giường vàng, ánh sáng bạc. Ánh sáng hóa thành hang động. Đại Ca-diếp ngồi trong hang động này, luôn ngồi chẳng nằm, bảo các đệ tử tu mười hai hạnh Đầu-đà. Núi lưu ly ấy như đám mây được gió mạnh thổi nhanh đến núi Cổ tiên. Mục-kiền-liên cùng năm trăm đồ chúng hóa trăm ngàn thân rồng cuộn làm tòa ngồi. Miệng rồng phun ra lửa hóa thành đài vàng với giường, tòa ngồi bằng bảy báu và đầy đủ màn báu, lọng báu cùng những cờ phướn. Mục-liên ở bên trong như người bằng lưu ly hiện rõ trong suốt, đi đến nước Na-càn-ha-la. Xá-lợi-phất dùng thần lực hóa ra núi Tuyết với ngọc trắng làm hang, cùng với Câu-đề... Năm trăm vị Sa-di ngồi trong hang bảy báu, vây quanh núi Tuyết. Xá-lợi-phất ngồi trong hang ngọc trắng như người bằng vàng ròng, phóng ra ánh sáng màu vàng. Ánh sáng ấy đủ màu ánh chiếu với núi Tuyết, trình bày đại pháp cho Sa-di nghe nhận và đi đến nước Na-càn-ha-la. Đại Ca-chiên-diên cùng năm trăm vị Tỳ-kheo quyến thuộc hóa làm hoa sen giống như đài vàng, các Tỳ-kheo ngồi trên đó, phần dưới thân tuôn ra nước hóa thành suối, chảy trên các vùng hoa, nước chẳng giọt xuống đất, bên trên có tầng vàng che khắp các vị Tỳ-kheo, cùng đi sang nước kia. Như vậy, một ngàn hai trăm năm mươi vị đại đệ tử đều có năm trăm vị Tỳ-kheo có thần thông như Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên... vọt thân lên hư không như con nhạn chúa chao cánh, đi sang nước kia.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn mặc áo, cầm bát, bảo A-nan đem theo tọa cụ. Lúc ấy, Đức Thế Tôn bước chân vào hư không. Khi Đức Phật nhấc chân thì Tứ Thiên vương, Thích Đề-hoàn Nhân, Phạm thiên vương, vô số Thiên tử, trăm ngàn Thiên nữ vây quanh Đức Phật bảy vòng, đánh lễ Phật và theo sau hầu.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn phóng ra ánh sáng vàng trên đỉnh đầu hóa ra một vạn tám ngàn những vị đại Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật lại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phóng ra ánh sáng. Như ánh sáng đỉnh đầu này, lại hóa ra một vạn tám ngàn vị Hóa Phật lớn, từng Đức Phật, Đức Phật tiếp theo nhau đầy trong hư không, như chúa nhận chao cánh, đi sang nước Na-càn-ha-la. Mới đến biên giới của đất nước thì nhà vua đã ra cung nghinh và làm lễ Đức Phật.

Bấy giờ, Long vương thấy Đức Thế Tôn đến thì cùng cha mẹ, đồ đảng mười sáu con rồng lớn nổi lên mây lớn, sấm gầm vang động, mưa đá. Trong mắt chúng phát ra lửa, miệng cũng phun ra lửa, giáp vảy lông thân đều phát ra khói lửa. Năm quý La-sát nữ hiện hình xấu xí, mắt như chớp sắt, đứng ở trước Đức Phật. Con của vua rồng thấy trong hư không đầy các Hóa Phật, tâu với cha rằng: “Phụ vương phun lửa muốn hại một Đức Phật. Cha thử xem, trong hư không có vô số Phật!” Rồng phun ra khí độc, tâm ý mạnh mẽ, quở trách con rằng: “Chỉ có một Phật, có đâu mà nhiều?” Thần Kim Cang tay cầm chày lớn hóa ra vô số thân. Đầu chày lửa cháy như vòng lửa xoáy. Từng vòng lửa, vòng lửa tiếp theo nhau từ không trung hạ xuống. Lửa cháy hừng hực giống như nước đồng sôi, thiêu đốt thân rồng ác. Chúa rồng kinh sợ, không chạy tìm chỗ trốn mà chạy vào bóng Đức Phật. Bóng Phật mát mẻ như được tươi cam lồ. Rồng được hết nóng, ngửa đầu nhìn lên không, thấy không trung đầy các Đức Phật. Mỗi vị Như Lai phóng ra vô lượng ánh sáng. Trong mỗi ánh sáng có vô lượng vị Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật cũng phóng ra vô số trăm ngàn ánh sáng. Trong tất cả các ánh sáng đều có thần Kim Cang, tay vung chày Kim Cang.

Rồng thấy các Đức Phật thì vô cùng vui mừng nhưng thấy các thần Kim Cang thì vô cùng kinh hoàng, chấp tay cung kính lễ Phật. Năm La-sát nữ cũng đánh lễ Đức Như Lai. Các Thiên tử mưa xuống hoa Mạn-đà-la, hoa Đại mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Đại mạn-thù-sa để cúng dường. Trống trời tự kêu. Chư Thiên vòng tay đứng hầu trong hư không. Vua của nước đó cùng năm ngàn quyến thuộc đốt các loại danh hương, cúi đầu đánh lễ Đức Phật, mời Đức Phật ngồi vào tòa. Vua rồng từ trong ao rồng xuất hiện dâng hiến giường bằng bảy báu, tự tay nâng giường đặt bày và bạch Đức Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Nguyên xin Ngài cứu con, chớ sai lực sĩ làm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tổn hại thân con!

Lúc ấy, Đức Như Lai dùng âm thanh Phạm, giống như mẹ hiền dỗ dành con trẻ, khiến cho vua rồng và La-sát nữ nhận được sự giáo hóa của Pháp vương, thỉnh Đức Phật ngồi vào tòa ngồi. Khi ấy quốc vương lại bày giường cao với mền lông, đệm lông rất mềm mại, giăng màn vải lông trắng, che phủ bên trên là lưới trân châu rộng khắp, rồi thỉnh Đức Phật Thế Tôn ngồi vào trong màn.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nhắc chân muốn đi, đui nai chúa của Đức Phật phát ra năm luồng ánh sáng. Ánh sáng có năm màu nhiều quanh Đức Phật bảy vòng như hoa vi diệu của cõi trời, hoa kết thành bức màn hoa. Trong mỗi cánh hoa có trăm ngàn vô số hóa Bồ-tát chấp tay nói kệ khen ngợi bằng vạn ức âm thanh. Trong hư không, các vị hóa Phật cũng phóng ra ánh sáng nơi đui như vậy. Mười sáu rồng nhỏ, tay cầm đá núi, sấm sét dậy lửa, đi đến chỗ Đức Phật. Đại chúng kính sợ vào trong hào quang của Đức Phật.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn đưa ra cánh tay màu vàng, mở khếp bàn tay có màn lưới. Ở vùng màn lưới ngón tay, mưa xuống hoa báu lớn. Đại chúng đều thấy hoa hóa thành Hóa Phật. Chỉ có các rồng thấy hoa hóa thành chim cánh vàng muốn bắt và cắn chúng. Rồng sợ chim cánh vàng chạy vào trong bóng Đức Phật, đánh lễ Phật, dập đầu cầu cứu.

Đức Phật đến trước màn bảo A-nan rằng:

–Hãy trải tọa cụ ra!

Lúc đó, A-nan liền vào trong màn, trước tiên đưa tay phải lấy tọa cụ từ trên vai phải, tọa cụ liền hóa thành năm trăm ức đài vàng trang hoàng bằng bảy báu. Khi sắp trải ra, tọa cụ lại hóa thành năm trăm ức hoa sen bằng bảy báu trang nghiêm. Khi trải ngay gần bốn góc, mỗi góc sinh ra năm trăm ức hoa sen bảy báu. Từng hàng từng hàng tiếp nhau đầy khắp bên trong màn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi kiết già trên giường bằng bảy báu. Bên trên các hoa sen đều có Phật ngồi. Các Tỳ-kheo thấy Đức Phật ngồi rồi, đánh lễ Đức Phật, nhiều quanh bên phải bảy vòng. Tọa cụ trải ra đủ để Tỳ-kheo ngồi, tất cả đều hóa thành tòa ngồi bằng lưu ly. Khi Tỳ-kheo ngồi vào tòa thì tòa lưu ly, phóng ra ánh sáng lưu ly làm thành hàng lưu ly. Các vị Tỳ-kheo đều nhập vào Tam-muội Hỏa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

quang, thân trở nên màu vàng ròng.

Lúc đó, quốc vương thấy thân biến của Đức Phật, vô cùng vui mừng, chấp tay nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng, rồi đảnh lễ Phật. Nhìn thấy sự thần thông biến hóa của Đức Phật, quốc vương tức thời phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, bảo các bề tôi đều phải phát tâm.

Lúc ấy, vua rồng kinh sợ Đại lực sĩ Kim Cang nên cũng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Năm La-sát nữ cũng phát tâm Bồ-đề.

Bấy giờ, Đại vương muốn cúng dường Đức Phật và Tăng chúng một bữa ngọc trai. Đức Phật bảo đại vương, chỉ bày biện đồ đựng thức ăn, không cần gì khác nữa. Nhà vua vâng lời Đức Phật, sắp bày đầy đủ những đồ đựng quý báu. Nhờ thần lực Đức Phật, bên trong những đồ đựng tự nhiên đầy tràn vị Thiên-tu-đà (một loại thức ăn của trời). Các đại chúng ăn đồ ăn đó rồi, tự nhiên được Tam-muội Niệm Phật, thấy thân chư Phật ở mười phương nhiều vô lượng vô biên, lại còn nghe âm thanh nói pháp vi diệu. Âm thanh ấy toàn khen ngợi niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tỳ-kheo tăng, đồng thời cũng giảng nói về sáu pháp Ba-la-mật, ba mươi bảy Phẩm trợ Bồ-đề.

Nghe lời nói đó rồi, lại hoan hỷ bội phần, họ nhiễu quanh Đức Phật hàng ngàn vòng.

Lúc ấy, quốc vương thỉnh Đức Phật vào thành. Long vương nổi giận nói rằng:

–Người đoạt lợi ích của ta, ta sẽ tiêu diệt nước của người!

Đức Phật bảo đại vương:

–Thí chủ đã quy y Phật, tự biết phải thời!

Lúc đó, quốc vương lễ Phật, rồi đi lui ra. Khi ấy Long vương và La-sát nữ năm vốc lạy sát đất, cầu Đức Phật trao cho giới pháp. Đức Phật liền đúng như pháp vì họ nói pháp Tam quy Ngũ giới. Vua rồng nghe rồi lòng rất vui mừng. Năm trăm rồng quyến thuộc của vua rồng từ ao rồng xuất hiện, đảnh lễ Đức Phật. Đức Như Lai tức thời tùy theo từng loại âm thanh của rồng mà nói pháp cho chúng. Chúng nghe pháp rất hoan hỷ, Đức Phật bảo Mục-liên vì chúng mà trao giới pháp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Tôn giả Mục-liên nhập vào định Như ý, liền tự hóa thân thành năm ngàn ức vua chim cánh vàng. Mỗi vua chim quắp chân lấy năm con rồng, ở trên hư không. Các rồng nhỏ nói rằng:

–Đức Phật bảo Hòa thượng truyền giới pháp cho chúng tôi, sao Hòa thượng lại làm ra hình tượng đáng sợ?

Tôn giả Mục-liên bảo rằng:

–Đã nhiều kiếp, các người ở trong sự không sợ hãi, lại phát sinh tướng sợ hãi, đối với không sân nhuế phát sinh tướng sân nhuế, ở chỗ vô hại lại phát sinh hại tướng... Ta chính thật là người, các người có tâm ác nên thấy ta là chim.

Bấy giờ, Long vương do sợ hãi nên tự thề chẳng giết hại, chẳng gây náo hại cho chúng sinh. Vì rồng phát tâm thiện nên Tôn giả Mục-liên liền trở lại thân cũ và nói năm giới cho chúng.

Lúc ấy, vua rồng quỳ gối, chấp tay thỉnh cầu Đức Thế Tôn:

–Nguyện xin Đức Như Lai thường trụ ở cõi này! Nếu Đức Phật chẳng ở lại, con có lòng ác thì không còn được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nguyện xin Đức Như Lai rủ lòng thương luôn ở lại nơi đây.

Rồng ân cần ba lần thỉnh Đức Như Lai như vậy chẳng dừng. Vua trời Phạm lại đến lễ Đức Phật, chấp tay cầu thỉnh rằng:

–Nguyện xin Đức Thế Tôn vì những chúng sinh đời vị lai, chớ riêng thiên vị một con rồng nhỏ này!

Hàng trăm ngàn Phạm vương, khác miệng đồng thanh đều nói lên lời thỉnh nguyện đó!

Bấy giờ, Đức Như Lai liền mỉm cười, từ miệng phát ra vô lượng trăm ngàn ánh sáng. Trong mỗi ánh sáng có vô lượng vị Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật có hàng vạn ức vị Bồ-tát làm thị giả. Vua rồng kia ở trong ao rồng hiện ra đài bảy báu dâng lên Đức Như Lai, bạch rằng:

–Nguyện xin Đức Thiên Tôn nhận đài này của con!

Lúc ấy, Đức Thế Tôn bảo vua rồng rằng:

–Ta chẳng cần cái đài này! Hôm nay người chỉ cần đem hang đá La-sát giao cho ta.

Tức thời vua trời Phạm và vô số Thiên tử vào trong hang trước. Vua rồng dùng nhiều châu báu để trang hoàng hang động. Đức Phật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bảo A-nan rằng:

–Ông hãy bảo vua rồng quét dọn sạch sẽ hang đá!

Chư Thiên nghe rồi đều cởi áo báu tranh nhau lau quét hang. Lúc đó, Đức Như Lai thu ánh sáng của thân lại, thu các vị hóa Phật lại vào nơi đỉnh đầu. Lúc này, Đức Như Lai bảo các vị Tỳ-kheo đều ở ngoài động, chỉ riêng một mình Đức Phật vào và tự trải tọa cụ. Khi Đức Phật trải tọa cụ, núi đá này bỗng chốc trở thành bảy báu. La-sát nữ và vua rồng vì bốn vị đại đệ tử: Tôn giả A-nan..., tạo ra năm hang đá.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi trong hang vua rồng, chẳng dời khỏi chỗ ngồi. Đức Phật cũng nhận lời thỉnh của vua, vào thành Na-càn-ha, rồi ở núi Kỳ-xà-quật, ở thành Ca-tỳ-la của nước Xá-vệ và ở các trụ xứ khác đâu đâu cũng đều thấy có Đức Phật. Trên tòa hoa sen ở trong hư không có vô lượng Hóa Phật. Tất cả thế giới, bên trong cũng đầy những vị Hóa Phật. Vua rồng vui mừng phát đại thệ nguyện rằng:

–Nguyện cho con đời vị lai được thành Phật như thế này!

Đức Phật nhận lời thỉnh của vua trải qua bảy ngày rồi. Vua sai một người cỡi con voi đi tám ngàn dặm, đem những đồ cúng đi khắp tất cả nước, cúng dường chúng Tăng. Đến đâu cũng đều thấy có Phật Thích-ca Văn. Tin tức hồi báo, bạch với vua rằng: “Đức Như Lai Thế Tôn chẳng chỉ ở nước này mà nước khác cũng có. Các Đức Phật ở nước khác cũng nói khổ, không, vô thường, vô ngã, sáu pháp Ba-la-mật.” Nhà vua nghe lời nói này thì bỗng nhiên tâm ý khai mở, được Nhẫn vô sinh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn thu nhiếp thần túc lại, từ hang đá hiện ra, cùng các vị Tỳ-kheo đi hành hóa. Đức Phật đời trước khi làm Bồ-tát, có chỗ bố thí hai đũa trể, chỗ thì gieo thân cho cọp đói, chỗ thì dùng đầu bố thí, chỗ thì khoét thân làm một ngàn ngọn đèn, chỗ thì móc mắt bố thí, chỗ thì cắt thịt thay cho chim câu... Những chỗ như vậy, rồng đều đi theo. Lúc đó, Long vương nghe Đức Phật trở lại đất nước, kêu khóc, nước mắt như mưa mà bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Con thỉnh Đức Phật thường trụ, tại sao Đức Phật bỏ con? Con mà chẳng thấy Đức Phật thì sẽ làm việc ác, bị đọa vào đường ác!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc ấy, Đức Thế Tôn an ủi vua rồng rằng:

–Ta nhận lời thỉnh của người, ngồi trong hang động của người trải qua một ngàn năm trăm năm.

Các con rồng nhỏ chấp tay, vòng tay cầu thỉnh Đức Thế Tôn vào lại trong hang. Các rồng thấy Đức Phật đã ngồi trong hang rồi, trên thân tuôn ra nước, dưới thân tuôn ra lửa, biến hiện mười tám cách. Rồng nhỏ thấy rồi lại càng tăng tiến đạo tâm kiên cố. Đức Thích-ca Văn Phật vọt thân vào đá giống như gương sáng thấy bóng dáng mặt người. Các rồng đều thấy Đức Phật ở bên trong đá ánh hiện ra bên ngoài.

Bấy giờ, các rồng chấp tay vui mừng, chẳng cần ra khỏi ao rồng mà vẫn luôn thấy mặt trời Phật.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn ngồi kiết già bên trong vách đá. Khi chúng sinh nhìn từ xa thì thấy, đến gần thì biến mất. Hàng trăm ngàn chư Thiên cúng dường ảnh Phật. Ảnh Phật cũng nói pháp. Vua trời Phạm chấp tay cung kính, dùng kệ khen rằng:

*Như Lai vào hang đá
Ở trong đá hiện thân
Như mặt trời không ngại
Đủ tướng sáng vàng ròng
Con cúi đầu kính lễ
Đấng Mâu-ni Thế Tôn.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn hóa ra năm trăm xe báu. Đức Phật ngồi trong xe, phân thân thành năm trăm. Khi ấy, xe báu trụ trong hư không, xoay trở tự tại. Ở vùng trục vành xe có trăm ngàn ánh sáng. Mỗi ánh sáng có vô số hóa Phật, chẳng chuyển chẳng động, đi đến thành Ca-tỳ-la. Đức Phật ngồi trên tòa Sư tử như đang nhập vào Tam-muội. Trong mỗi lỗ chân lông có một Đức Phật xuất hiện. Trong mỗi lỗ chân lông lại có một Đức Phật nhập vào. Ra, vào như vậy đầy trong hư không, vô lượng vô biên vị Hóa Phật ngồi kiết già. Đó gọi là cảnh giới khi Đức Như Lai ngồi.

Sau khi Phật diệt độ, các đệ tử của Phật nếu muốn biết Phật đi thì như trên đã nói, còn nếu muốn biết Phật ngồi thì phải quán tưởng ảnh Phật. Quán tưởng ảnh Phật thì trước tiên phải quán tượng Phật, khởi tưởng về thân một tượng sáu, ngồi kiết già, trái cổ làm tòa,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thỉnh tượng Phật đặt ngò. Hành giả thấy Phật ngò rõ ràng, lại phải khởi ý tưởng, làm một hang đá cao một trượng tám, sâu hai mươi bốn bộ, bằng đá trắng trong suốt. Quán tưởng như vậy thành rồi thì thấy tượng Phật ngò trong hư không, dưới chân có mưa hoa, lại thấy ý tưởng vào trong hang đá. Vào rồi, lại khiến cho hang đó trở thành tượng về núi bảy báu. Tượng núi bảy báu này thành rồi, lại thấy tượng Phật vọt vào vách đá, vách đá không chướng ngại giống như tấm gương sáng. Tượng này thành rồi thì như trước, trở lại quán tưởng ba mươi hai tướng tốt. Từng tướng, từng tướng quán tưởng cùng cực làm cho tỏ rõ. Tượng này thành rồi thì thấy các vị Hóa Phật ngò kiết già trên hoa báu lớn, phóng ra ánh sáng nơi thân chiếu soi khắp tất cả. Trong mỗi lỗ chân lông của Đức Phật ngò, mưa xuống vô số các lá cờ bằng bảy báu. Đầu mỗi lá cờ báu có trăm ngàn phướn báu. Lá phướn nhỏ nhất, dọc ngang bằng nhau, cũng bằng cả núi Tu-di. Trong phướn báu này lại vô số trăm ngàn vị Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật đều vọt thân vào trong hang đá này và hiện bày ảnh Phật. Khi tượng này xuất hiện thì như đã nói ở phần tim Đức Phật. Người quán như vậy gọi là chánh quán, nếu quán khác đi thì gọi là tà quán. Sau khi Phật diệt độ, người theo đúng lời ta nói mà quán tưởng ảnh Phật thì đó gọi là quán tưởng chân chánh về sự ngò của Như Lai. Người quán tưởng sự ngò của Như Lai thì như người thấy được thân Phật không có gì khác, tiêu trừ được trăm ngàn kiếp tội sinh tử. Nếu quán chẳng thấy được thì phải vào tháp, quán tất cả tượng. Thấy tượng Phật ngò rồi, sám hối tội chướng. Nhờ công đức nhân duyên quán tưởng nên khi Đức Di-lặc ra đời, người này thấy Đức Phật Di-lặc đầu tiên ngò kiết già ở dưới gốc cây Long hoa. Thấy rồi, người ấy rất hoan hỷ, đối với ba loại Bồ-đề đều theo nguyện hiểu biết rõ.

Sao gọi là quán tưởng Đức Như Lai, khi đi đến thành Câu-thi-na hàng phục các lực sĩ?

Đức Phật nói với vua cha:

–Như Lai chẳng bao lâu nữa sẽ ở nước đó vào Bát-niết-bàn.

Lúc ấy, năm trăm lực sĩ đang dẹp tảng đá chẹn đường đi. Họ dùng hết sức lực sĩ cũng chẳng thể dời được. Khi ấy, Đức Thế Tôn hóa làm vị Sa-môn, dùng tay gạt tảng đá, tảng đá liền bay lên ở giữa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hư không. Đám lực sĩ kinh sợ, giả sử tảng đá này mà rơi xuống thì không biết chạy trốn vào đâu. Họ ngược lên xem thì tảng đá trên đã hóa thành vị Hóa Phật, giống như núi vàng có các Đức Phật vây quanh. Lực sĩ thấy rồi, lòng rất hoan hỷ. Vị hóa Sa-môn nằm dựa dưới gốc cây như người ngủ ngày, có ánh sáng mặt trời từ hông trái phát ra như có trăm ức mặt trời vào trong hông phải. Trong mỗi mặt trời có hai cây báu, có giường báu lớn, bên trên có các Đức Phật nằm. Ánh sáng như vậy soi khắp vô lượng thế giới ở mười phương. Mỗi thế giới có vô lượng các Đức Phật ngồi tựa dưới gốc cây và đều có ánh sáng từ hông phải vào theo hông trái mà ra. Ánh sáng như vậy biến thành đài báu. Hành giả thấy tất cả mỗi thế giới mười phương đều có một đài báu. Trên đài báu này có một vị Phật lớn thân bằng mười phương, nằm tựa bên đài. Lúc ấy, Đức Phật đó, hông bên trái tuôn ra nước như ngọc lưu ly, mỗi viên ngọc báu lớn như núi Tu-di. Bên trong mỗi núi có trăm ngàn Đức Phật nằm. Mỗi vị Phật nằm phóng ra ánh sáng lớn... cũng như trên đã nói. Hông bên phải Đức Phật đó lại phát ra vạn ức dòng sữa chảy rót xuống, từng giọt từng giọt hóa thành trăm ngàn hóa hoa. Mỗi hoa có hóa Phật nằm ở trên hoa sen, đều dùng tay phải rót cam lồ xuống như mưa khiến cho tất cả mọi người đều được uống, chúng sinh nọ quý khi thấy tượng này thì tự nhiên no đủ.

Bấy giờ, trong hư không có âm thanh vi diệu khen ngợi bốn Tâm vô lượng, sau đó, phân biệt cảnh giới rộng không, cảnh giới tịch diệt không có tâm và tâm tướng. Người quán tưởng như vậy gọi là quán tưởng sự nằm của Như Lai. Quán sự nằm của Như Lai, trước tiên phải quán tượng Phật nằm. Hành giả thấy tượng nằm rồi thì phải nghĩ rằng: “Khi Đức Phật còn ở đời, thân thể các Đức Phật Như Lai không hề mệt mỏi, sở dĩ Phật hiện thân nằm chỉ vì điều phục các lực sĩ cương cường và những chúng sinh tà kiến bất thiện. Hoặc vì thương xót các vị Tỳ-kheo nên hiện thân nằm nghiêng về hông phải. Như Lai nằm chính là nằm đại Bi. Muốn quán Phật nằm phải tu hành tâm Từ.”

Người tu hành tâm Từ, khi duyên đến tất cả chúng sinh thấy họ chịu khổ thì chẳng tiếc thân mạng, làm cho chúng sinh chịu khổ được thành tựu đầy đủ và an lạc, khiến cho họ không bị hoạn nạn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người có tâm đại Bi, khi thấy chúng sinh chịu khổ não thì như thấy chính cha mẹ, sư trưởng, bạn lành của mình bị khổ sở, nên sinh lòng thương cảm, nước mắt rơi như mưa. Lòng bình đẳng như vậy gọi là đại Bi.

Thấy người khác được an vui mà sinh lòng vui mừng như vị Tỳ-kheo được thiền thứ ba thì đó gọi là Hỷ.

Xả là tất cả không có tướng chúng sinh. Khi khởi sự quán tưởng đó, trước hết hành giả quán tưởng thân mình.

Địa đại là chúng sinh sao? Thủy đại, hỏa đại, phong đại là chúng sinh sao? Sắc là chúng sinh sao? Thọ, tưởng, hành, thức là chúng sinh sao? Không là chúng sinh sao? Chẳng phải không là chúng sinh sao? Như là chúng sinh sao? Chẳng phải Như là chúng sinh sao? Thật tế là chúng sinh sao? Chẳng phải thật tế là chúng sinh sao? Hữu vi “không” là chúng sinh sao? Vô vi “không” là chúng sinh sao? Khi lý giải phân biệt như vậy mà chẳng thấy chúng sinh, chẳng được chúng sinh, không có tướng về chúng sinh, lòng không hề tham đắm, cũng không mong cầu. Hiểu rõ được pháp thanh tịnh như vậy... thì gọi là tu hành Xả.

Đức Phật bảo A-nan rằng:

–Nếu có chúng sinh ưa quán tưởng sự nằm của Phật thì đó là quán tưởng chân chánh về định Từ thanh tịnh. Nếu có chúng sinh nghe pháp Phật nằm và các Tỳ-kheo thuận theo lời dạy của Đức Phật, chẳng phá bỏ oai nghi, nằm nghiêng về hông phải, nên biết những người đó mặc áo tầm quý, uống thuốc nhẩn nhục. Như Tỳ-kheo này ở đời hiện tại ngồi thiền thì thấy chư Phật mười phương vì mình nói pháp lớn. Nếu họ chẳng ngồi thiền mà chẳng phạm giới nên ở đời vị lai được thấy chư Phật mười phương. Các Đức Phật mười phương sẽ vì họ giảng nói pháp lớn. Họ nghe pháp được dễ dàng giác ngộ, giống như khoảnh khắc người trảng sĩ co duỗi cánh tay, ngay tức thời được đạo A-la-hán, đầy đủ ba Minh, sáu Thông và tám Giải thoát. Sự nằm của Như Lai đem lại nhiều lợi ích cho chúng sinh. Do đem lại lợi ích nhiều nên gọi là Từ, Bi, Hỷ, Xả. Bốn pháp này sinh ra các Đức Phật, là mẹ của các vị Bồ-tát.

Khi nói lời đó rồi, ở giữa đại chúng, toàn thân Đức Phật phóng ra ánh sáng. Phía trước tám muôn bốn ngàn, bên phải tám muôn bốn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngàn, bên trái tám muôn bốn ngàn, phía sau tám muôn bốn ngàn, trên cổ tám muôn bốn ngàn là những lỗ chân lông. Mỗi lỗ chân lông mọc ra một sợi lông xoắn. Đầu mỗi sợi lông có trăm vạn ức hoa sen nhiều như bụi trần. Trên mỗi hoa sen có vô lượng vô số hóa Phật nhiều như bụi trần. Thân các vị Hóa Phật cao lớn trang nghiêm như ngàn vạn ức núi Tu-di. Trong rốn của mỗi vị Phật có năm trăm vạn ức con sư tử. Mỗi con sư tử phun ra năm trăm vạn ức phẩm vật cúng dường. Mỗi phẩm vật cúng dường có năm trăm vạn ức đám mây hoa bảy báu. Mỗi đám mây hoa báu có năm trăm vạn ức âm thanh những lời kệ tụng. Từng tiếng từng tiếng tiếp theo nhau giống như những giọt mưa rơi.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại hiển hiện rõ tám mươi vẻ đẹp. Ánh sáng màu vàng từ tướng Bạch hào phát ra. Mỗi ánh sáng soi khắp mười phương, hóa thành những vị Phật. Những vị Thế Tôn đó, vô số vị đi, vô số vị đứng, vô số vị ngồi, vô số vị nằm. Các vị Hóa Phật đó nói về đại Từ bi, nói về ba mươi bảy Phẩm trợ Bồ-đề, nói về sáu pháp Ba-la-mật, nói về mười Lực, bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng của Phật Như Lai. Khi tướng này hiện, có một ức người dòng họ Thích, lòng không còn chấp thủ, ngộ pháp Nhẫn vô sinh. Đức Phật vì họ thọ ký: Vào đời vị lai, qua vô số kiếp, sẽ được thành Phật, hiệu là Tam-muội Thắng Tràng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri... đầy đủ mười hiệu, theo thứ lớp thành Phật có đến một ức vị. Khi những Đức Phật đó xuất hiện thì thế giới Ta-bà thanh tịnh trang nghiêm giống như cõi của Đức Phật Quang Minh ở thế giới Thánh phục tràng không khác. Các vị Bồ-tát đó khi được Phật đạo thì cõi nước không có những tên gọi như phá hủy giới cấm, tán loạn tâm ý, bất thiện, toàn là Bồ-tát, tuy có Thanh văn nhưng chẳng hủy báng Đại thừa. Các Thích tử nghe Đức Phật thọ ký, lòng rất vui mừng, đều cỡi chuỗi ngọc tung lên trên Đức Phật. Những chuỗi ngọc đó đang trụ bên trên Đức Phật hóa thành cây hoa. Mỗi cây hoa đều có hoa nhiều như cát sông Hằng. Trên mỗi hoa có các lầu báu nhiều như cát sông Hằng. Trong mỗi lầu có các vị Hóa Phật nhiều như cát sông Hằng. Mỗi vị Hóa Phật diễn nói tám muôn bốn ngàn pháp Ba-la-mật.

Lại có vị Hóa Phật dạy các Thanh văn phép Sở tức An ban,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tuôn ánh sáng vào xương trắng, xương trắng tỏa ra ánh sáng, tưởng về tâm tịnh, tưởng về tâm bất tịnh, khởi tưởng về kết sử, diệt tưởng kết sử, đoạn tưởng về chi phần kết sử, diệt tưởng về gốc rễ kết sử... Chín mươi ức bụi trần những tưởng như vậy. Như nói Sổ tức An ban thì đó gọi là pháp Thanh văn. Còn pháp Bồ-tát thì chỉ có bốn pháp. Những gì là bốn?

1. Ngày đêm sáu thời nói lên tội lỗi để sám hối.
2. Thường tu niệm Phật chẳng lừa dối chúng sinh.
3. Tu sáu pháp hòa kính, lòng chẳng sân nhuế kiêu mạn.
4. Tu hành sáu niệm như cứu lửa cháy trên đầu.

Đức Phật nói với vua cha rằng:

–Như vậy... gọi là Tam-muội quán Phật đời vị lai, cũng gọi là phân biệt thân Phật, cũng gọi là biến sắc tướng của Phật, cũng gọi là Tam-muội Niệm Phật, cũng gọi là ánh sáng chư Phật che chở chúng sinh.

Khi Phật nói lời đó, Trời, Rồng, Dạ-xoa, tám bộ quỷ thần, mười hai ức chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và phát thệ nguyện rằng: “Nguyện đời sau thường nhập vào Tam-muội, thấy sắc thân Đức Phật như hôm nay không khác.”

Phạm thiên vương, Thích Đề-hoàn Nhân, vô số Thiên tử đánh lễ Phật, quỳ gối chấp tay, bạch Đức Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con hôm nay được thấy hình sắc tối thượng trong mọi hình sắc của Đức Như Lai! Nguyện xin cho chúng sinh đời trước ác vị lai giữ chánh niệm, tư duy thấy sắc thân của Đức Phật! Nếu nguyện này chẳng hư dối, lời nói của con và sự nhìn thấy của con hôm nay chân thật chẳng hư dối thì nguyện xin cho con và các thiên chúng giống như thân Phật.

Khi chư vị nói lời đó, họ tự thấy trong lòng có trăm vạn ánh sáng phát ra. Mỗi ánh sáng hóa thành vô lượng trăm ngàn vị Hóa Phật. Họ tự thấy thân mình là thân màu vàng ròng giống như Nan-đà... không khác.

Các Phạm thiên bạch Đức Phật rằng:

–Đấng Thế Hùng Như Lai xuất hiện ở đời, nhất định sẽ đem lợi ích cho tất cả chúng sinh. Lời thề nguyện rộng lớn xưa, hôm nay đã được viên mãn, chẳng bỏ chúng sinh. Lời nói này chẳng hư dối nên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

con tự thấy tâm tướng cảnh giới chúng sinh đời vị lai cũng sẽ như vậy mà quán tưởng thân chân thật của Đức Phật.

Đức Phật bảo Phạm thiên rằng:

–Đúng như lời nói của ông, chân thật chẳng hư dối! Chúng sinh đời vị lai chỉ khởi ý niệm đó thì đã được phước không lường, thân tướng đầy đủ, huống gì là nhớ tưởng.

Khi Đức Phật nói lời đó, vua Tịnh Phạn và các Thích tử, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-di đồng thời đều đứng dậy đánh lễ Đức Phật mà lui ra.

Bấy giờ, Phụ vương trở về hoàng cung giảng nói cho các thể nữ về tướng tốt của Đức Phật. Một ngàn hai trăm năm mươi thể nữ nghe về tướng Bạch hào của Đức Phật, lòng vô cùng vui mừng, tiêu trừ được trăm vạn ức vô số tội sinh tử. Trong hư không, có tiếng bảo các thể nữ rằng:

–Các người nghe tướng của Đức Phật tiêu trừ được các tội lỗi! Hãy phát tâm Vô thượng Bồ-đề!

Nghe lời nói đó rồi, họ liền thấy trong hư không có vô lượng các Đức Phật. Thấy các Đức Phật rồi, họ đều đồng thời được định Niệm Phật. Các Tỳ-kheo-ni liền đứng dậy, kính lễ dưới chân Đức Phật, nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng, lui về đứng một bên.

Bấy giờ, A-nan sửa lại áo vai phải, chấp tay quỳ gối bạch Đức Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Đức Phật nói ba mươi hai tướng, mà còn một tướng vì sao Đức Như Lai chẳng nói rõ?

Lúc ấy, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo ngồi xuống lại. Lúc ấy, Đức Thế Tôn tự hóa ra năm trăm ức núi báu ở bên trái, bên phải của Phật. Mỗi núi báu có bốn Đức Phật ngồi. Bốn Đức Phật Thế Tôn khen ngợi niệm Phật. Đức Phật liền mỉm cười, miệng có năm sắc ánh sáng, lưỡi có mười bốn ánh sáng. Các ánh sáng này đều hóa thành một Đức Phật. Trong rốn Đức Phật ấy tuôn ra năm dòng nước có màu sắc khác nhau. Trong mỗi màu có chín ức vị Bồ-tát.

Trên đỉnh đầu mỗi vị Bồ-tát đều có ánh sáng ngọc ma-ni cõi trời Phạm, trong ánh sáng có các Hóa Phật nhiều như cát sông Hằng. Trong rốn mỗi vị Hóa Phật cũng phát ra nước như vậy. Những dòng nước như vậy chảy vào rốn của Đức Phật. Các vị Hóa Phật và hóa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát đó đều nhập vào rốn của Đức Phật.

Lúc đó, thân Đức Phật hiển hiện thanh tịnh hơn cả ngọc lưu ly thanh tịnh thù thắng vi diệu. Ở trong thân Đức Phật có tòa Sư tử. Mỗi tòa Sư tử lớn như núi Tu-di. Trên mỗi tòa có một Đức Như Lai, có chín mươi ức Bồ-tát làm thị giả. Trên đỉnh đầu các vị Bồ-tát đó có các Đức Phật lớn như núi Tu-di. Như vậy vô lượng các Đức Phật mười phương mà trong rốn tuôn ra nước đều cùng với nước vào hết trong rốn của Đức Phật Thích-ca Văn.

Các Đức Phật chẳng lớn, Đức Thích-ca cũng chẳng nhỏ. Đức Thích-ca chẳng lớn, các Đức Phật cũng chẳng nhỏ. Trong tim bên trong thân của Đức Phật Thích-ca Văn có vô lượng Đức Phật, các Đức Phật đều chẳng ngăn che nhau, lỗ chân lông của toàn thân giăng nói pháp niệm Phật. Các vị Hóa Phật đều duỗi tay phải xoa đỉnh đầu Tôn giả A-nan nói rằng:

–Người nay khéo giữ gìn Tam-muội quán Phật, chớ để quên mất! Người phải một lòng nhớ nghĩ, vì chúng sinh đời vị lai mở mắt ánh sáng!

Khi nói lời đó, hình tượng bảy Đức Phật đời quá khứ đứng ở trong hư không đều duỗi tay phải xoa đầu Tôn giả A-nan mà chúc lụy việc đó. Lúc đó, trong hư không, có vô số ánh sáng. Trong mỗi ánh sáng có vô số Hóa Phật đồng thanh chúc lụy pháp ấy.

